

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày 11-3-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Quang Xệt;
2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Quốc T**, sinh năm 2000 tại Sóc Trăng; thường trú: Số 54/5 đường Trương Công Đ, khóm 5, phường 2, thành phố, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Hồng L, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/4/2019, bị tuyên phạt 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/8/2019.

Bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T từ ngày 04/11/2020 cho đến nay; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Nguyễn Huỳnh Duy A, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu phố 5, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Ông Lê Công Th; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T thuê căn nhà (không số) trong khu dân cư P thuộc khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương để ở. T nghiện ma túy từ năm 2017, loại ma túy thường sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 21 giờ ngày 03/11/2020, T đi bộ đến nhà của Nguyễn Huỳnh Duy A là bạn của T hỏi mượn xe mô tô biển số 61H1-452.62 làm phương tiện đi lại, A đồng ý. Sau đó, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điều khiển xe đến khu dân cư Biconsil thuộc phường U tìm gặp đối tượng tên D (không rõ nhân thân; trước đây đã bán ma túy cho T) hỏi mua ma túy đá với số tiền 700.000 đồng, D đồng ý và hẹn T đến khu vực cầu B thuộc phường U để giao nhận ma túy. Sau đó, T điều khiển xe đến khu vực cầu B đợi, khoảng 15 phút sau D đến đưa cho T 01 bịch nylon miệng kéo dính bên trong có chứa ma túy đá, T đưa cho D số tiền 700.000 đồng, D điều khiển xe đi đâu không rõ. Sau khi mua được ma túy, T đem về nhà lấy ra một phần để sử dụng, số ma túy còn lại T cất giấu vào bên trong cái gối để trong phòng ngủ.

Đến khoảng 11 giờ ngày 04/11/2020, lực lượng Công an phường U tiến hành kiểm tra hành chính nhà T thuê và T lấy từ bên trong gối ra 01 bịch nylon miệng kéo dính có chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng kiểm tra. T khai chất tinh thể màu trắng này là ma túy đá T mua vào ngày 03/11/2020 để sử dụng, do đó lực lượng Công an tiến hành lập biên bản niêm phong số tinh thể màu trắng nêu trên và đưa T về trụ sở để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- 01 bịch nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong);
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 01 cái gối màu trắng;
- 01 vỏ gối màu xanh;
- 01 xe mô tô biển số 61H1-452.62, hiệu Honda Winner.

Sau đó, Công an phường U chuyển giao Nguyễn Quốc T cùng hồ sơ vụ việc ban đầu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 699/MT-PC09 ngày 10/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Quốc T gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,4205 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 61H1-452.62 do Nguyễn Huỳnh Duy A đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 03/11/2020, A cho T mượn xe làm phương tiện đi lại, việc T sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện để đi mua ma túy A không biết. Ngày 19/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thị xã T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 02 trả lại xe mô tô biển số 61H1-452.62 cho A.

Bản Cáo trạng số 35/CT-VKSTU ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T mức hình phạt tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,2793 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cái gối màu trắng và 01 vỏ gối màu xanh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 04/11/2020, tại khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Quốc T có hành vi cất giấu trái phép 0,4205 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện; xâm phạm an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly khỏi xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 0,2793 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là tang vật của vụ án; 01 cái gói màu trắng và 01 vỏ gói màu xanh bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,2793 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong bì thư niêm phong, ký hiệu 699/PC09 có dấu đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cái gói màu trắng và 01 vỏ gói màu xanh.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).*

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tấn Tâm**